

Số: 77/2020/QĐST-DS

Bình Đ, ngày 25 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 380/20120/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Phạm Thị Ngọc S**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp Tân An, xã Thạnh P, huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn:* **Nguyễn Thị Lệ K**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp Tân An, xã Thạnh P, huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tre.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Trương Quốc T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp Tân An, xã Thạnh P, huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tre.

Bà Nguyễn Thị Lệ K và ông Trương Quốc T cùng ủy quyền hoàn toàn cho anh Nguyễn Thành P, sinh năm 1996, địa chỉ: Ấp Thanh Bình 1, xã Tân Thành B, huyện Mỏ Cày B, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Lệ K và ông Trương Quốc T thừa nhận còn nợ bà Phạm Thị Ngọc S số tiền vay là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) và 42.150.000 đồng (Trương đương với 06 chỉ vàng 24 K và 2,5 chỉ vàng 18 K). Tổng cộng số tiền vay là 192.150.000 đồng (Một trăm chín mươi hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, bà Nguyễn Thị Lệ K và ông Trương Quốc T thừa nhận còn nợ bà Phạm Thị Ngọc S số tiền hui là 143.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi ba triệu đồng). Vậy, tổng cộng số tiền bà Nguyễn Thị Lệ K và ông Trương Quốc T thừa nhận còn nợ bà Phạm Thị Ngọc S là 335.150.000 đồng (Ba trăm ba mươi lăm triệu một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị Lệ K và ông Trương Quốc T đồng ý liên đới hoàn trả cho bà Phạm Thị Ngọc S 335.150.000 đồng (Ba trăm ba mươi lăm triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) với thời gian trả nợ thực hiện như sau:

- Lần thứ nhất: Bà Nguyễn Thị Lệ K và ông Trương Quốc T liên đới hoàn trả cho bà S số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) vào ngày 15/12/2020.

- Lần thứ hai: Bà Nguyễn Thị Lệ K và ông Trương Quốc T liên đới hoàn trả cho bà S số tiền là 135.150.000 đồng (Một trăm ba mươi lăm triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) vào ngày 15/3/2021.

- Lần thứ ba: Bà Nguyễn Thị Lệ K và ông Trương Quốc T liên đới hoàn trả cho bà S số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) vào ngày 15/12/2021 là hoàn tất nợ.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Phạm Thị Ngọc S không yêu cầu tính tiền lãi số tiền trên.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Lệ K và ông Trương Quốc T vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo sự thỏa thuận nêu trên ở bất kỳ lần trả nợ nào thì bà Phạm Thị Ngọc S có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đ thi hành số tiền nợ ngay tại lần trả nợ đó theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- * Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Bà Nguyễn Thị Lệ K và ông Trương Quốc T tự nguyện liên đới chịu 4.189.000 đồng (Bốn triệu một trăm tám mươi chín nghìn đồng).

- Bà Phạm Thị Ngọc S tự nguyện chịu 4.189.000 đồng (Bốn triệu một trăm tám mươi chín nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Phạm Thị Ngọc S đã nộp là 8.390.000 đồng (Tám triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng) theo hai biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002027 ngày 12 tháng 10 năm 2020; biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002118 ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tre. Vậy hoàn lại cho bà S số tiền chênh lệch còn lại là 4.201.000 đồng (Bốn triệu hai trăm lẻ một nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đ ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đ ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Đăng Phi